

GS. TS. NGUYỄN THANH HÙNG

Vấn học trong giáo dục là đổi mới, một vấn đề học tập, đổi mới đồng nghĩa với tiến bộ và phát triển. Với sự phát triển của thế giới hiện đại, trong vòng 5 năm, có thể có tới hai nền nghiên cứu, lại nữa.

Đổi mới phải là kết quả của một quá trình nghiên cứu, thực hiện tiến bộ và được nghiên cứu. Chúng ta đã thu được những thành tựu gì trong đổi mới giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) ở đại học sư phạm (ĐHSP)? Số lượng tương, số lượng sinh viên (SV) tăng không phải là thành tựu đổi mới chính yếu. Chất lượng giáo dục là hàng đầu, là tiêu chuẩn hàng đầu không đổi mới. Ở ĐHSP chất lượng dạy và học là vấn đề trung tâm, là "ương hiệu" trong cạnh tranh tri thức. Muốn đổi mới về chất lượng giáo dục ĐH là phải đổi nghiên cứu khoa học của đổi mới giảng dạy, giáo sư để góp phần vào tuyển, bởi đường rằng lực lượng tạo cho thế hệ trẻ. Thấy giới một đạo tạo được tri thức. Thấy giới ở ĐH là người thầy biết nghiên cứu khoa học, nghiên cứu khoa học ở kết quả và thường xuyên vận dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào giảng dạy. Đổi nghiên cứu khoa học là tìm được chân tướng thật mới cách tự do. Đành đầu là đổi lý giải cho SV là thực tiễn được phát vọng của con người muốn được kiến tạo và trở thành.

Lại nói về chất lượng giáo dục ĐHSP ở nước ta, chúng ta đã hoạt động thành ngữ "lên như sấm, ở như giấm" nhưng dường như "đồng tiền" đang ở nhiều ảnh hưởng đến về tương tri thức. Người thầy chân chính không thể bán và thú mà người khác không thể dùng tiền để mua và càng không thể nhận danh khoa học đem trao những điều mà mình không có.

Khoa học cơ bản đòi hỏi sự chính xác, sự chính xác ngày càng cao trong tiến độ rộng của thực tiễn ứng dụng. Khoa học sư phạm cần có nghệ thuật tác động đến tâm trí để học sinh của con người. Các hình thức nghiên cứu khoa học cơ bản và nâng cao nghiên cứu khoa học giáo dục phải được gia tăng theo hướng mục quốc tế.

Thực chính xác của khoa học cơ bản được nhận trong hệ thống phát triển với sự tiến bộ với lý niệm đáp ứng nhu cầu của cuộc sống. Nó là sự kết hợp có trong đảm bảo những tri thức có độ chính

đúng và tri thức hiện đại. Có người cho rằng tri thức tri pháp hiện đại nhưng có những không Anut là khai tâm vấn. Cần đường cần đến tri pháp học hiện đại phát triển qua một hệ thống phát triển tri thức tri thức tri thức và quan niệm thế sự về văn học đã phân tích hiện thực tri thức chương học, tri thức học là một môn học và đây trung tâm thuật ngôn từ của văn học. Sau đó đi tiếp là sự coi trọng cấu trúc chính hợp của tác phẩm và cuối cùng là tri pháp với sự dụng cũng có học để tiếp tục học một dạng văn phẩm văn chương như hệ quả tri thức. Đây là một ví dụ như về tri thức văn của khoa học cơ bản chuyên ngành. Một thế giới đổi chúng ta tri thức dạy học tri thức là một thế SV biết vận dụng như đó và họ sẽ ghi nhớ điều là nói. Sự thật tri pháp học hiện đại không. Người học không chỉ ghi nhớ những gì SV nói cho họ mà còn học nên "tri thức" riêng của mình về những kiến thức mà họ nhận được. Người học đã quên là những nghĩ nghĩ của người thầy mà chỉ còn là những "tri thức" của riêng họ về những gì được học. Như vậy, người học đã đem lại ý nghĩa cho những gì SV dạy họ. Người học chỉ đồng tình cách đem lại ý nghĩa riêng về những kiến thức được học trong thế giới của chúng. Nói khác đi, kiến thức cơ bản của một lĩnh vực khoa học là cái nghĩa là mà người học xây dựng được theo tri thức đã quên đi rồi có. Nghĩa này, người ta hay nói là tri thức của văn để phải chứng kiến kiến thức cơ bản không còn là những thông tin mà là cái thông tin nhận tri, để người học tự nguyện nhận ra cho hành hương sống của mình. Ở đây? Cái gì? Vì sao? Được gì? Như thế nào? chưa phải là tri thức kiến thức mà quan trọng hơn là để làm gì? Tri thức để làm mà ý tưởng mà với kiến thức học này sinh, để cung cấp đi học quan niệm học kiến thức, tri thức và tri thức để ứng tri hàng trăm năm. Đây là một quá trình tiến triển đi lên mà SV khi kiến tạo tri thức tiếp được. Người học phải hình thành sự hiểu biết có nhận thức với sự dụng tri thức và thu nhận được tri thức. Người học phải tự hiểu chính sự hiểu biết của chính mình. Học là một quá trình giải quyết vấn đề có tính năng tri, trong đó vấn đề của HS là vấn đề và một sự hiểu biết riêng của mình để với những tri thức và những kiến thức cần học. Học là để lấy tri thức.

Trong dạy học chúng ta thường có xu hướng, nói gì đúng, nói gì sai và muốn đi với thế chấp nhận điều chưa thể không phải vì nó là sản phẩm

của cá nhân thuộc kiến văn thiên hướng năng khiếu, thói quen sở trường trong sáng tạo nghệ nghiệp. Tôi đã nhận mạnh tính nghệ thuật của khoa học sự phạm ở trên hoàn toàn không phải là vô cơ và ngẫu hứng. Không biết có phải là cố ý hay không mà mỗi cô giáo, thầy giáo trong đời không phải cho chúng ta thấy đủ kiến thức mà mỗi người là một mẫu mực của người đẹp khác nhau cho đến bây giờ vẫn ngồi ởn tượng về sự làm chủ một thứ nghệ thuật thâm kín của riêng mình trong ứng xử và dạy dỗ. Sự phạm là một kiểu nghề đạo diễn không bao giờ có đầy đủ kịch bản, mà luôn đổi hỏi sự sáng tạo từ bản lĩnh cá nhân. Đây là một kiểu nghề thuật có lúc giả vờ rằng mình không biết gì cả như Xocrat đã làm. Trong dạy học ông chỉ đưa ra những câu hỏi, nhằm chỉ ra những chỗ bất nhất trong suy nghĩ của HS. Đó là nghệ thuật đánh vào lòng tự ái và sự chú quan để điều chỉnh cái đầu lông lẻo của người học. Hoặc có khi GV đóng vai phân biện hay phóng đại ý kiến chưa đúng của một HS mà họ không hề nhận ra. Dĩ nhiên đây là nghệ thuật hải hước luôn có một nụ cười yếm trơ. Khoa học sự phạm cho chúng ta những tấm gương xa hơn của bản chất người, bản chất văn hoá, văn minh của nhân loại bằng trí tưởng tượng để nghĩ ra một cái gì đó tinh tế hơn, để làm cho một vấn đề nội dung, một chủ đề trở nên hùng thú hơn đó là sự tận công mà từ góc độ "mối quan tâm của con người" và được xem xét từ góc nhìn của những cá nhân mà nó tác động tới. Ví dụ, một GV dạy giới văn học Anh sẽ không chỉ hướng dẫn HS đọc và phân tích hồi I của vở kịch *Romeo và Juliet* mà lại sử dụng nghệ thuật câu đố như sau:

"Sechxopia muốn cho thấy rằng tình yêu của Romeo dành cho Juliet thật sâu thẳm biết bao. Vậy ông đã mô tả Romeo như thế nào trước khi chàng gặp Juliet? Nhà văn có diễn tả chàng bất hạnh với một người tình khác không, hay chàng bất hạnh vì chàng không có ai là người tình? Không. Sechxopia quả thông minh để không làm như vậy. Chúng ta hãy đọc hồi I để xem ông đã làm gì?"

Thật là thú vị khi quan sát cách giảng bài của những GV giỏi như vậy. Tính hiệu quả dạy học không phải dựa trên điều họ nói, đặc biệt là cách sử dụng ngôn ngữ một cách điêu nghệ, tinh vi. Những GV này có một nguyên tắc ứng xử nghệ thuật hấp dẫn là không bao giờ chỉ hướng vào mình mà hướng vào tất cả HS và từng HS. Một trong những nghệ thuật sự phạm ấy làm cho bài giảng sống động là việc sử dụng câu hỏi và khuyến khích HS trả lời mà không cần phải nói gì, vì đã có con mắt nói, nụ cười nói, sự im lặng chờ đợi sẽ nói những điều cần nói.... Hãy "hạ nhiệt" cho HS khi các em bế tắc trong học tập bằng nghệ thuật đặt câu hỏi. Xin nêu một ví dụ:

GV: Ngày xưa các chủ đồn điền làm gì với đất đai của họ?

HS: Tới săn g.

GV: Đúng, còn gì nữa?

HS: Trồng cây cao su, cà phê, cà hồ tiêu nữa.

Canh tác ợ.

GV: Tốt lắm! Thế sau trận dịch tả thì các chủ đồn điền gặp những khó khăn gì?

HS: Chẳng ai muốn làm việc tại trang trại của họ, bởi vì người làm sợ bị lây bệnh từ người khác a.

HS: Không phải. Trận dịch chấm dứt rồi cơ mà.

GV: Đúng vậy. Công bằng mà nói em chỉ dùng một nửa thời. Các chủ đồn điền sẽ khó lòng tìm được đủ người làm nhưng không phải là lí do mà các em đã nêu. Thật ra lí do rõ ràng như ban ngày.

HS: Một phần phụ đồn điền sẽ bị chất. Số lượng người làm còn ít quá.

GV: Đúng rồi! Tốt lắm. Thế chủ đồn điền cần phải làm gì để cổ vũ người làm để thu hoạch vụ mùa? Tất cả các chủ đồn điền cũng cần người làm nhưng số lượng lao động lại thiếu.

HS: Trả tiền công hậu hĩnh ợ.

GV: Rất đúng. Thế điều này chủ đồn điền có thích làm không?

HS: Không a....!

Quyền uy trong nghệ thuật sự phạm là thế, không hề gây ra sự cáu giận cho HS. Quyền uy ấy được sử dụng một cách nghệ thuật: khi dùng sáng tạo các PP. Đó là sự đổi mới PP. Vậy, PP là gì? Hêghen, nhờ biện chứng mà biết nhìn vào chính sự vật một cách thông thái, nhờ thông thái mà rất gần với quan niệm thông biến của phương Đông. Theo Hêghen, PP là con đường tiếp cận hình thức tồn tại của nội dung. Định nghĩa ấy về PP không dạy kiến thức có sẵn của một người mà là chỉ ra cách nghĩ, từ cách nghĩ dạy người ta biết tự duy phê phán. Theo tôi, biết tự duy phê phán kèm theo sự phân tư. Đây là chỗ bắt đầu của sáng tạo. Đổi mới PPDH ở ĐH không phải là dành ưu tiên cho PP này hoặc PP khác mà là sử dụng nó có cơ sở khoa học, có nghệ thuật trong mỗi thời điểm khó khăn.

PP thuyết trình ở ĐH rất tiện lợi cho số đông SV để tiết kiệm thời gian, tạo được cảm hứng và rất kinh tế nhưng dưới góc độ lưu trữ thông tin thì PP này có kết quả rất thấp, chỉ giữ được 5% thông tin. Độ lưu trữ thông tin cao nhất là "dạy người khác làm" đạt tới 90% thông tin, sau đó là PP thực hành thực tế 75%, PP thảo luận nhóm 50% thông tin được lưu trữ. Kết luận đưa ra là hãy sử dụng những PP tích cực hoá hoạt động học tập nếu muốn đổi mới PPDH ở ĐH. SV thích PPDH nào? Đây không phải là yếu tố quyết định nhưng chắc chắn là điều rất cần lưu ý khi đổi mới PP. Cần nhớ rằng nếu dành được 80% sự tập trung của SV vào một PP có hiệu quả và phải còn tốt hơn là chỉ có 10% SV tập trung vào một PP rất có hiệu quả. Đổi mới PPDH ở ĐH không

va rời mục đích nhân văn là hướng tới quyền lợi và sự phù hợp của số đông người học.

Suy cho cùng, kiến thức nào cũng đều là PP. PP là cụ thể. Lí do tồn tại của nó là đi tìm những tương tác mới cho một quá trình đầu tư vào chương trình, SGK, giáo án bài dạy, nội dung lựa chọn, các PP khác nhau, điều kiện dạy học và sức sáng tạo của cá nhân. PP sẽ giảm ý nghĩa và khó đem lại hi vọng lớn lao cho việc dạy học ở ĐH một cách an nhàn với con đường nghiên cứu khoa học về cả hai lĩnh vực khoa học văn học và khoa học dạy văn, nhưng lại là tất cả như một thời thúc danh lấy đỉnh cao của nghề thầy, một nghề cao quý, vui và luôn luôn bị hấp dẫn bởi cái mới, nhất là cái đẹp.

Chúng ta hãy cố gắng đi sâu vào các PP tích cực hoá hoạt động học tập ở ĐH như là khúc dạo đầu của sự đổi mới. Đó là *PP đặt câu hỏi* với các dạng câu hỏi gợi nhớ thông tin, câu hỏi đặt tên, câu hỏi quan sát, nhận diện, câu hỏi kiểm tra, câu hỏi giả định, câu hỏi chuẩn đoán và suy luận. Câu hỏi nêu lí do, câu hỏi đánh giá dựa trên tư duy phê phán, câu hỏi giải quyết vấn đề và câu hỏi dẫn dắt nhau chúng ta vừa thường thức vẻ đẹp của nó. Nên mạnh dạn dùng *PP hoạt động* nhóm theo kiểu "đôi bạn rì rầm", "xây kim tự tháp". Lợi nhất của PP này là có ít "ngưi ẩn theo" và những quyết định nhanh chóng. PP này bồi dưỡng năng lực biết nghe người khác, biết tự kiểm mình để nghe đủ sự phong phú của ý kiến chứ không hướng vào sự phán xét ý kiến. Cần phục hồi *PP Seminar* ở giảng đường đại học. Đây là PP rèn rũa mình thành người tự chủ được quyền ẩn nấp ở giữa mọi người với sự hồi hộp thật đáng yêu của những ánh mắt giao nhau. Đây là cơ hội tốt để SV thu và phát ý tưởng, để giải đáp những thắc mắc, khó khăn hoặc những câu hỏi vô kiến thức khó. Nó rèn năng lực trình bày và sự thẳng thắn "một mình chống lại cả lớp" và nếu SV thực sự tâm đắc với những nhận định có cơ sở của mình thì cuộc thảo luận sôi nổi giữa các bên sẽ được bùng lên. Tất cả mọi cái đều sẽ bị cuốn vào vòng quay phát triển. Từ những thành tựu đã có, hiện nay ở trung học và ĐH người ta sử dụng *PP đọc để học* văn một cách hệ thống. Bằng cách này, giờ học quy giá trên lớp được dành cho các hoạt động đọc thú vị và năng suất hơn là cung cấp thông tin đã cũ. Đọc phải là một quá trình tích cực trong đó người học xem xét kĩ văn bản để hình thành cách hiểu riêng của mình. Việc đọc hiểu như vậy có thể được khuyến khích bằng cách: - Đọc phát hiện ra điều hấp dẫn; - Đọc và tổ chức lại, xây dựng lại tác phẩm theo một hình thức mới; - Đọc để lấy thông tin cụ thể và cần thiết cho mình; - Đọc để nhận xét trên cơ sở "tư duy phê phán"; - Đọc tác phẩm ghi chép những nét chính để chuẩn bị thảo luận trên lớp. Loại

hình này cũng rất tốt cho việc đọc hiểu. Đọc là một hoạt động độc lập và tập trung. Nó thích hợp với PP tự học theo nhịp độ riêng để phát triển kĩ năng "đọc để học" góp phần phát triển kĩ năng tìm sách và sử dụng thư viện, giúp cho PP nghiên cứu khoa học.

PP dạy tự học là PP giảng dạy tiến tiến chú trọng việc học tập và dựa vào nguồn tài liệu, không có GV trực tiếp giảng giải. Một loạt các bài tập được giao sẽ làm cho SV có trách nhiệm đối với công việc của bản thân, phát hiện và sửa chữa những sai sót trong học tập để giám sát việc học theo tiêu chuẩn thích hợp.

Thuộc vào những PP tích cực hoá hoạt động còn có *PP học qua viết tiểu luận*. Viết tiểu luận phải được hướng dẫn một cách tiếp. SV cần biết chính xác bài viết phải đáp ứng những gì một cách chung nhất đối với từng tiểu luận cụ thể. Các bước làm tiểu luận là: 1) Đọc tìm hiểu đề tài trong suốt quá trình viết; 2) Sắp xếp tư liệu theo trình tự hợp lí; 3) Bám sát đề tài, biện luận xác đáng và thuyết phục; 4) Trình bày ý kiến riêng có cơ sở và kèm theo minh chứng; 5) Tham khảo trích dẫn ý kiến người khác một cách công bằng và chính xác; 6) Suy nghĩ để có cách diễn đạt tốt nhất chủ kiến trong tiểu luận; 7) Mở bài và kết luận gây ấn tượng; 8) Tư liệu tham khảo.

Tóm lại, tất cả các PPDH cho một bộ môn đều có chỗ đứng dưới bầu trời khoa học độc thù và đều được hoan nghênh. Một số PP như "PP bá cá", "PP ba góc", "PP đóng gói", "PP chớp lóe động não" nhiều khi lại gợi mở nhiều hơn các ý tưởng thực tế. Nhưng dù sao đi chăng nữa thì cũng không nên chờ đợi bất cứ "quyển thuật" nào ở ngoài phạm vi sáng tạo của mỗi người. Đó là thử thách khắc nghiệt nhất nhưng cũng là vinh quang chính đáng của chúng ta trong công cuộc đổi mới PPDH. □